

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2018/HS-ST
Ngày 08 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Quý và Ông Trần Xuân Trà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/TLST-HS ngày 11/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 26/7/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn B; sinh ngày 20/8/1987; sinh quán: xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; trú quán: Xóm 2A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Vũ Thị T (đã chết); có vợ là Trần Thị Q, con có 03 đứa lớn 07 tuổi nhỏ 01 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại ở địa phương; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV C. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khánh T - Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Q - Chức vụ: Giám đốc Nông trường T; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phan Chân T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Đội trưởng Đội 3, Nông trường Cao su T; có mặt.

+ Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1969; Địa chỉ: Xóm 13, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1967; anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm: 1981; anh Nguyễn Tiến H, sinh năm: 1994; Đều trú tại: Xóm 15, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; chị Hà Thị H, sinh năm 1978; Đều trú tại: Xóm 15, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B có thời gian làm quản lý cho anh Nguyễn Anh T trú tại xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh trong việc thu mua cây cao su bị bão làm gãy đổ của Công ty TNHH MTV C, nên biết được sơ hở trong công tác quản lý, bảo vệ của Công ty. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, sau khi uống rượu cùng với anh Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Tiến Đ (là những người B thường thuê bốc, vận chuyển gỗ cây cao su) và Phan Chân T (Đội trưởng Đội 3 Nông trường Cao su T) tại nhà anh Đ ở xóm 15, xã L, huyện H và mọi người ra về, thì B nảy sinh ý định cắt trộm cây cao su của Công ty để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. B thuê anh Đ và anh P đi bốc gỗ cao su, thuê anh K sử dụng xe công nông tự chế để vận chuyển nhưng anh K bận nên P chở K về nhà lấy xe công nông cho Lê Văn B mượn. Lê Văn B đi về nhà bà Nguyễn Thị N nơi B thuê trọ lấy cửa xăng và thuê Nguyễn Tiến H là con trai bà N đi cùng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, B điều khiển xe công nông tự chế chở anh P, anh Đ, anh H vào lô 3.27, 3.29 thuộc khoảnh 2, tiểu khu 163A Nông trường cao su T. Tại đây Lê Văn B sử dụng cửa xăng cắt 11 cây cao su 19 năm tuổi đang phát triển bình thường, thành 84 lóng dài 1,2 mét với khối lượng 1,347 m³. Ngoài ra, Lê Văn B thấy 18 lóng gỗ cao su dài 1,2 mét, khối lượng 0,190 m³ cắt sẵn để gần đó nên nói H, P và Đ bốc lên xe công nông. Sau khi bốc xong toàn bộ số gỗ cao su nói trên lên xe công nông, anh Đ đi bộ còn B điều khiển xe công nông chở H, P và toàn bộ số gỗ cao su ra khu vực vườn nhà bà N nơi mình thuê trọ để cất giấu chờ đưa đi tiêu thụ thì bị lực lượng bảo vệ Công ty TNHH MTV C bắt giữ.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hương Khê ngày 04/4/2018 xác định: 11 cây cao su có độ tuổi 19 năm trị giá 2.805.000 đồng; 0,1906608m³ gỗ cao su trị giá 172.000đ. Tổng trị giá là 2.977.000đ.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 102 lóng gỗ cao su. 01 chiếc cửa xăng, 01 xe công nông tự chế Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn B đã tự nguyện bồi thường cho Công ty TNHH MTV C số tiền 2.977.000 đồng, hiện Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Hữu K yêu cầu bị cáo bồi thường 100.000.000đ tiền xe công nông tự chế bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 06/7/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Lê Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn B đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không tranh luận gì mà xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện theo ủy quyền của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Nguyễn Hữu K xin rút yêu cầu bị cáo bồi thường xe công nông tự chế bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn B về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn B 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Đồng thời, đề nghị biện pháp tư pháp, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn B đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 02/01/2018 Lê Văn B điều khiển xe công nông tự chế của anh Nguyễn Hữu K vào lô 3.27, 3.29 thuộc khoảnh 2, tiểu khu 163A Nông trường Cao su T thuộc xóm 15, xã L, huyện Hương Khê cắt trộm 11 cây cao su có độ tuổi 19 năm và lấy thêm 0,190m³ gỗ cao su của Công ty TNHH MTV C, có tổng trị giá 2.977.000đ. Vì vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 06/7/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Lê Văn B theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, xét về tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây thiệt hại giá trị không lớn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là: Người phạm tội thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội gây thiệt

hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm s, b, h, i khoản 1 Điều 51 và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và xét thấy bị cáo lần đầu nhất thời phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng..., Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo Lê Văn B bằng hình phạt cải tạo không giam giữ như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp, án phí là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Công ty TNHH MTV C và tại phiên tòa anh Nguyễn Hữu K không có yêu cầu gì nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 chiếc cửa xăng màu cam, nhãn hiệu Husqvarna là công cụ phạm tội; 01 xe công nông tự chế là phương tiện cất giữ hành, Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Hữu P, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tiến H là những người được Lê Văn B thuê bốc gỗ cây cao su; Nguyễn Hữu K là người cho Lê Văn B mượn xe công nông tự chế để chở gỗ cao su nhưng những người này đã nhiều lần bốc và chở gỗ cây cao su tận thu cho B và họ không biết hành vi của bị cáo là cắt trộm cây cao su nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1, 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn B 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc cưa xăng màu cam, nhãn hiệu Husqvarna; 01 xe công nông tự chế (Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/6/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng